

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày 11 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hải Anh

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Bàn

Ông Kim Ngọc Sự

Bà Vương Thị Thoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan- Thư ký TAND tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 30-11-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/QĐXXST-HS ngày 29-12-2023 đối với:

- Bị cáo: Sùng A M - tên gọi khác: Không; sinh ngày 14-8-1982; tại: huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi ĐKKTTT và chỗ ở: Bản T, xã N, M, Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Sùng A G-sinh năm 1951 và bà Giàng Thị D, sinh năm 1961; có vợ: Giàng Thị M1; sinh năm 1987 và 03 con (Trong đó có 02 con đẻ và 01 con nuôi) con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số: 108 –QĐ/UBKTHU ngày 31/7/2023 của Ủy ban kiểm tra, Huyện Ủ, tỉnh Yên Bái. Bị bắt ngày 19-7-2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đức D1, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Y. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Mùa Thị P - Sinh năm 1996

+ Chị [Giàng Thị M1](#) - Sinh năm 1987
Đều trú tại: [Bản T, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái](#). Đều có mặt.
- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông*: Ông [Chang A T](#) - Cán bộ Trại tạm giam, [Công an tỉnh Y](#). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 5/2023 [Sùng A M](#) đi một mình bằng xe máy đến [xã N, huyện M, tỉnh Sơn La](#) để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực giáp danh giữa [xã N và xã N](#) thì [M](#) gặp và làm quen với 01 người đàn ông, dân tộc Mông tên là [T1](#), nhà ở Sơn La (không biết rõ họ tên, địa chỉ). Tại đây [M](#) đã mua của [T1](#) 03 cây ma túy loại Heroine với giá 20.000.000 đồng/01cây. Mang kiểm tra xác định đó đúng là ma túy loại Heroine nên nhận và trả cho [T1](#) số tiền 60.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Mang đem về cất giấu ở bụi cây gần nhà. Từ khoảng ngày 17 đến ngày 19 - 7 - 2023 bị cáo thường xuyên liên lạc qua điện thoại với một người phụ nữ tên là [H](#) (không biết địa chỉ) mà bị cáo quen ở [chợ T2](#) về nội dung mua bán ma túy. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19-7-2023, [M](#) đem toàn bộ số ma túy trên đến ven đường quốc lộ 32 thuộc [thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái](#) bán cho người phụ nữ tên [H](#) với giá 23.000.000 đồng/1cây như đã thỏa thuận qua điện thoại trước. Khi [M](#) đang chờ [H](#) tại địa điểm hẹn thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh Y](#) phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng, đồ vật, tài sản cơ quan điều tra tạm giữ khi bắt quả tang bị cáo [Sùng A M](#), gồm: 01 gói nylon màu xanh bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghỉ là [H1](#)); 01 xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Espero (không có biển kiểm soát); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím nổi.

Tại bản Kết luận giám định số: 439/KL-KTHS ngày 26-7-2023 của [Phòng K Công an tỉnh Y](#) kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang [Sùng A M](#) có khối lượng là 109 gam (Một trăm linh chín gam), 01 gam trích từ 109 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 80/CT-VKS-P1 ngày 28-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo [Sùng A M](#) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Sùng A M](#) 20 (hai mươi) năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Cần tịch thu, tiêu hủy 108 gam (còn lại sau khi lấy mẫu giám định) Heroine được niêm phong trong một phong bì do [Phòng K Công an tỉnh Y](#); 01 vỏ hộp, giấy gói và các mảnh nilon màu xanh (sau khi mở niêm phong).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero (Không biển kiểm soát) đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ máy màu đen, bàn phím bấm, gắn sim số 0948.979.548 do bị cáo đã dùng vào việc liên lạc, vận chuyển mua bán trái phép chất ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo tranh tụng tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau: Về cơ bản, người bào chữa nhất trí với tội danh, điều luật cần áp dụng, xử lý vật chứng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có bà nội là người có công và có bố để được nhà nước tặng “Huy chương vì giai cấp nông dân Việt Nam”; do hám lợi mà nhất thời phạm tội; sau khi phạm tội đã “thành khẩn khai báo” xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa, không bổ sung gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt với mức thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Tại phiên tòa chị [Mùa Thi P](#) là em dâu bị cáo và chị [Giàng Thi M1](#) là vợ bị cáo đều khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Espero (Không biển kiểm soát), mà Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là xe của gia đình chị [P](#), sau khi chồng chị [P](#) mất gia đình không sử dụng nữa nên đã cho riêng bị cáo, chị [M1](#) không nhận và sử dụng chiếc xe này. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe để vận chuyển ma túy chị [P](#) và chị [M1](#) không biết, không liên quan, nên các chị không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra [Công an tỉnh Y](#), của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19-7-2023 tại khu vực [bản M, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái](#) [Sùng A M](#) đã có hành vi mua 109 gam ma túy loại Heroine với giá 60.000.000 đồng và bán cho một người phụ nữ tên [H](#) (không biết họ tên, địa chỉ) với giá 66.000.000 đồng để kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, [Sùng A M](#) là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, có bà nội là người có công, có bố để được tặng Huy chương vì giai cấp nông dân Việt Nam nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, chưa thu lời từ việc mua bán ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: - Đối với 108 gam ma túy loại Heroine (sau khi lấy mẫu giám định) đã được niêm phong trong một phong bì do [Phòng K Công an tỉnh Y](#) phát hành; 01 vỏ hộp, giấy gói và các mảnh nilon màu xanh (sau khi mở niêm phong). Là vật bị cầm tàng trữ, lưu hành; vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô màu đen, nhãn hiệu Espero (không có biển kiểm soát); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím nôi. Bị cáo đã sử dụng

vào việc vận chuyên, liên lạc, trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Quá trình điều tra bị cáo M khai đã mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông tên T1 ở Sơn La và bán ma túy cho người phụ nữ tên H bị cáo gặp tại chợ xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái, nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ của những người này. Ngoài ra, M có cung cấp thêm số điện thoại của H, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh qua số điện thoại này và đã xác định chủ thuê bao số điện thoại trên mang tên: Nguyễn Thị H2 – sinh năm 1968, trú tại thôn A, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Bị cáo đã nhận diện qua ảnh chụp của Nguyễn Thị H2, tuy nhiên bị cáo khẳng định đây không phải người mua ma túy của bị cáo. Vì vậy cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Nên Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sùng A M: **20 (Hai mươi) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 19 tháng 7 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 108 gam Heroine (sau khi lấy mẫu giám định) đã được niêm phong trong một bì niêm phong vật chứng do phòng K Công an tỉnh Y phát hành; 01 vỏ hộp, giấy gói và các mảnh nilon màu xanh (sau khi đã mở niêm phong).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero (Không biển kiểm soát), đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ máy màu đen, bàn phím bấm, gắn sim số 0948.979.548.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Y và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sùng A M được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an tỉnh Yên Bái (HSNV, CSĐT) (2)
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái ;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (Trại tạm giam) (2);
- Người bào chữa;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Anh